

Số: 169/KH-THCS

Hợp Thành, ngày 27 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT v/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/HU ngày 30/6/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển giáo dục và đào tạo huyện Thủy Nguyên đến năm 2030, định hướng đến năm 2045;

Căn cứ công văn hướng dẫn nhiệm vụ năm học của của Sở GD&ĐT Hải Phòng, của UBND huyện và Phòng GD&ĐT huyện Thủy Nguyên;

Căn cứ những kết quả đạt được của nhà trường năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế nhà trường năm học 2024 - 2025,

Trường THCS Hợp Thành xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**1. Bối cảnh bên ngoài****1.1. Thời cơ**

- Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện chương trình đã đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh (PHHS) nắm bắt được lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT.

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.

1.2. Nguy cơ

- Học sinh nhà trường chủ yếu là con em gia đình thuần nông, một số phụ huynh là lao động tại các công ty liên doanh nước ngoài nên thiếu thời gian quan tâm và quản lý con cái trong việc tự học, tự nghiên cứu bài ở nhà. Một số phụ huynh điều kiện kinh tế khó khăn, gia đình đông con, nhiều trường hợp bố mẹ ly hôn con cái phó mặc cho ông bà thiếu quan tâm đến việc dạy dỗ con cái. Thu nhập của nhiều hộ gia đình bị giảm sút do ảnh hưởng, tác động của suy thoái kinh tế và những bất ổn về kinh tế - chính trị thế giới trong những năm qua.

- Một bộ phận phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc học tập của con em mình, còn khoán trắng cho nhà trường.

- Thiết bị dạy học của nhà trường chưa đủ đảm bảo phục vụ cho dạy học.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Về truyền thống nhà trường: Trường có bề dày truyền thống với hơn 60 năm xây dựng và phát triển; học sinh giỏi các cấp hàng năm luôn nằm trong tốp trên của huyện; tỷ lệ học sinh đăng kí dự thi và thi đỗ vào các trường THPT hàng năm luôn đạt trên 78%, nằm trong tốp các trường dẫn đầu huyện.

- Về cơ sở vật chất: Trường được xây mới và đưa vào sử dụng từ tháng 01/2021, khuôn viên nhà trường rộng rãi, khang trang. Nhà trường có đủ số phòng học đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, có đầy đủ các phòng học bộ môn, phòng thực hành; có phòng máy tính dành cho học sinh thực hành, có mạng internet, máy chiếu và ti vi thông minh thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và dạy học.

- Về đội ngũ: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên có 29 người, trong đó BGH: 02, GV giảng dạy 24 (biên chế: 21, HĐ 111: 03), nhân viên: 01, LĐHĐ: 03. CBGV có trình độ đạt chuẩn (ĐH): 24/26 người, đạt tỷ lệ: có 92.3%, có 02 đ/c có trình độ Thạc sĩ. Lực lượng GV trẻ chiếm tỷ lệ khá; hiện có 01 đ/c đang tham gia đào tạo nâng chuẩn.

Cán bộ quản lý nhà trường công tác lâu năm có nhiều kinh nghiệm, biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp và tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng.

- Về học sinh: Đại đa số học sinh ngoan, lễ phép. Có khoảng 80% học sinh có ý thức tốt trong học tập và rèn luyện.

2.2. Điểm yếu

- Về đội ngũ:

+ Tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo theo quy định. Bước vào năm học 2024 - 2025, trường thiếu 05 giáo viên theo quy định, cơ cấu GV chưa đồng bộ (Thiếu GV môn GDCD, Công nghệ, KHTN, TPT Đội).

+ Trường có 2 giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn theo quy định (01 GV môn TD, 01 GV môn Sinh học).

+ Trường thiếu 03 nhân viên (01 nhân viên phụ tá thí nghiệm, 01 nhân viên Thư viện, 01 nhân viên văn thư kiêm thủ quỹ).

- Về cơ sở vật chất: Trang thiết bị, đồ dùng dạy học xuống cấp, hư hỏng nhiều; kinh phí đầu tư cho mua sắm đồ dùng dạy học nhất là đồ dùng dạy các môn theo chương trình GDPT 2018 còn hạn chế. Kinh phí từ nguồn ngân sách cấp chủ yếu dành để thanh toán cho con người nên gây khó khăn cho việc đầu tư mua sắm CSVC trường học.

- Về học sinh: Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh .

2.3. Một số kết quả nổi bật năm học 2023 - 2024:

* Kết quả thi HSG:

- Cấp huyện: đạt 28 các môn Văn hóa và KHKT (01 giải nhất, 04 giải nhì, 12 giải ba và 11 giải khuyến khích), xếp thứ 13/31 trường trong huyện.

- Cấp TP: đạt 5 giải các môn văn hóa (02 giải nhì, 02 giải ba, 01 giải khuyến khích), xếp thứ 14/31 trường trong huyện.

Học sinh tham gia HKPD thành phố đạt 05 giải (04 giải nhất, 01 giải nhì).

- Cấp quốc gia: Học sinh tham gia HKPD toàn quốc đạt 03 giải (02 giải nhì, 01 giải ba).

* Kết quả thi vào lớp 10, THPT:

- Tỷ lệ học sinh đăng kí dự thi: 105/129, đạt 81.4%.

- Kết quả có 101 học sinh đỗ (100 em thi đỗ, 01 em được tuyển thẳng), tỷ lệ thi đỗ trên HS tốt nghiệp là 78.3% (xếp thứ 1/31 trường). Điểm bình quân các môn thi: 37.26 đ; xếp thứ 7/31 trường của huyện, xếp thứ 57/183 trường của thành phố; vượt chỉ tiêu giao.

* Kết quả đánh giá tập thể - cá nhân:

- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc

- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Liên đội: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Cá nhân: CSTĐCS: 04 đ/c, LĐTT: 18 đ/c

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2024 - 2025

Khối	Số lớp	Số học sinh				
		Tổng số	Nữ	HS khuyết tật, học hòa nhập	Dân tộc thiểu số	Bình quân số HS/lớp
6	3	127	65	0	0	42
7	5	209	96	0	2	42
8	4	148	73	1	1	37
9	3	119	66	2	2	40
Tổng	15	603	300	3	5	40

3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng

* **Phòng học:** 15 phòng/15 lớp

Phòng	3.2	3.3	3.4	3.5	1.1	2.2	2.3
Lớp	8A1	8A2	8A3	8A4	6A1	6A2	6A3

Phòng	3.6	2.4	2.5	2.6	1.6	1.3	1.4	1.5
Lớp	7A1	7A2	7A3	7a4	7a5	9A1	9A2	9A3

* **Phòng học bộ môn:** 8 phòng

- Khu 3 tầng:

Phòng 2.1: môn Tin, Phòng 3.1: môn Âm nhạc, Phòng 1.6: môn Mỹ thuật (dùng chung với phòng học), Phòng 3.6: môn tiếng Anh (dùng chung với phòng học), Phòng 1.2: môn KHXH.

- Khu 2 tầng phía tây:

Phòng TH môn Vật lý, Phòng TH môn Hóa; Phòng TH môn Sinh.

* **Phòng chức năng:** 10 phòng

Phòng thư viện, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng Kế toán, phòng Văn thư, phòng Truyền thống, phòng Đoàn-Đội, phòng Hội trường, phòng chuyên môn, phòng tư vấn tâm lý và GDHS khuyết tật.

3.3. Tổ chức các bộ phận và tổ chuyên môn:

- Tổ chuyên môn: gồm 2 tổ:

Tổ chuyên môn	Số lượng	Tổ trưởng	Tổ phó
Khoa học Xã hội	14	Bùi Thị Kim Loan	Hoàng Thị Thuỳ Dương
Khoa học Tự nhiên	12	Đặng Thu Hoa	Mạc Thị Hương Giang

- Tổ Văn phòng gồm 04 người (01 nhân viên kế toán, 02 bảo vệ, 01 lao công) và các GV kiêm nhiệm (Thư viện, TBTN).

3.4. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:

Tiếp tục thực hiện CT GDPT năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018): Tổ chức dạy học chính khoá 6 buổi/tuần vào buổi sáng và 1 số buổi chiều trong tháng.

Tổ chức dạy bồi dưỡng các môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh và một số môn (theo đơn đăng kí học thêm của học sinh) vào các buổi chiều.

Tổ chức môn học liên kết (STEM): 1 đến 2 buổi/tháng (theo đăng kí của phụ huynh).

3.5. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; hoạt động ngoại khóa cho học sinh:

- Môn hoạt động trải nghiệm:

Mỗi tháng thực hiện 01 buổi sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề 4 tiết/tháng; mỗi tuần thực hiện 01 tiết sinh hoạt lớp; tổ chức dạy học trải nghiệm theo chủ đề: 1 tuần/tiết hoặc 04 tiết/chủ đề bố trí vào linh hoạt trong TKB. Giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Trong năm học, nhà trường sẽ tổ chức 1 buổi hoạt động TNHN ngoài nhà trường theo chủ đề.

- Hoạt động ngoại khóa:

+ Trong nhà trường: tổ chức các hoạt động theo chuyên đề hàng tháng; hoạt động của các CLB sở thích,...

+ Ngoài nhà trường: Triển khai hoạt động trải nghiệm sáng tạo theo hình thức liên kết với các Trung tâm để tổ chức hoạt động theo yêu cầu mục tiêu giáo dục, góp phần nâng cao phẩm chất, năng lực cho học sinh.

3.6. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh:

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của thành phố Hải Phòng biên soạn.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học cơ sở.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, nghiên cứu KHKT trong nhà trường.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Phần đầu nhà trường là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh.

- Phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực;

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Tiến hành các biện pháp cải tiến chất lượng theo kế hoạch Kiểm định chất lượng, giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

*** Chỉ tiêu tập thể:**

- Nhà trường: Tập thể lao động xuất sắc

- Công đoàn: Vững mạnh cấp thành phố

- Đội thiếu niên: Liên đội mạnh cấp thành phố.

*** Chỉ tiêu cá nhân cán bộ giáo viên:**

- Lao động tiên tiến đạt trên 80% số lao động, trong đó số đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 04 đến 05 đồng chí.

- GV dạy giỏi cấp huyện: từ 03 đến 05 đồng chí.

*** Chỉ tiêu chất lượng giáo dục của học sinh:**

- Về chất lượng GD đại trà:

+ Kết quả rèn luyện: Mức Tốt: 94%; Mức Khá: 14%; Mức Đạt: 2%; Mức Chưa đạt: 0%.

+ Kết quả học tập: Mức Tốt: 32 %; Mức Khá 43%; Mức Đạt: 23%; Mức Chưa đạt dưới 2%.

+ 100% học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 95%, học nghề đạt 5%. Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường THPT quốc lập đạt 78% trở lên; điểm bình quân các môn thi đạt 7.20 điểm.

- Về chất lượng GD mũi nhọn:

+ Tham gia thi HSG cấp huyện:

Đối với các môn Văn hóa và KHKT: phần đầu xếp trong 15 trường tốp đầu huyện.

Tham gia Hội khỏe Phù Đổng huyện: xếp trong tốp 5 trường dẫn đầu.

+ Tham gia thi HSG thành phố: đạt từ 5 giải trở lên.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Hoạt động (chương trình) chính khóa (*phụ lục kèm theo - Phụ lục 1*)

2. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ:

2.1. Hoạt động ngoại khóa:

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo chuyên đề của tháng: An Toàn giao thông (tháng 9), Một nửa thế giới (tháng 10), Tôn sư trọng đạo (Tháng 11), Tiếp bước cha anh (Tháng 12), Xuân yêu thương (Tháng 1+2), Tiến bước lên Đoàn (Tháng 3), Em yêu tổ quốc em (Tháng 4),...

- Tổ chức các cuộc thi, giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao: Tổ chức thi văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Hội khỏe Phù Đổng chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12, Thi Khéo tay chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3,... **Tham gia và có học sinh đạt giải quốc gia viết thư UPU, An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai, vẽ tranh,...**

- Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp: Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế gắn với các nội dung chương trình học tập tại nơi có ý nghĩa, các địa danh lịch sử - văn hoá trên đất Hải Phòng như Đền thờ Trạng nguyên Lê Ích Mộc, khu di tích Bạch Đằng Giang, Đền thờ Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm; bảo tàng Hải quân, Bảo tàng thành phố,... một số làng nghề truyền thống trên địa bàn Thủy Nguyên; các di tích lịch sử tại một số tỉnh, TP lân cận,...

2.2. Hoạt động các câu lạc bộ:

a) Câu lạc bộ Tiếng Anh: do nhóm Tiếng Anh phụ trách

- Rèn luyện kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh.

- Sinh hoạt văn nghệ bằng các bài hát Tiếng Anh.

- Tìm hiểu văn hóa các dân tộc sử dụng Tiếng Anh làm ngôn ngữ chính trên thế giới.

- Tham gia các trò chơi trực tuyến Tiếng Anh, các trò chơi Tiếng Anh...

b) Câu lạc bộ Stem: tổ KHTN phụ trách

- Ứng dụng kiến thức khoa học đã học để thiết kế sản phẩm.

- Tham gia các cuộc thi Khoa học kỹ thuật.

- Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.

c) Câu lạc bộ TDTT: Nhóm TD phụ trách

- Tham gia giao hữu các môn bóng đá, đá cầu, cầu lông, cờ vua, điền kinh,...

- Học tập và trau dồi kỹ năng các môn TDTT nhằm phát huy năng khiếu sở trường.

- Huấn luyện đội tuyển nòng cốt tham dự giải đấu các cấp.

- Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.

d) Câu lạc bộ Âm nhạc: đ/c Nguyễn Thị Hải Vi phụ trách

- Xây dựng đội văn nghệ nòng cốt tham gia các hoạt động văn nghệ của nhà trường và hội diễn các cấp.

- Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu nghệ thuật.

e) Câu lạc bộ Mỹ thuật: đ/c Vũ Thị Phương phụ trách

- Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu hội họa.

- Tham gia các giải vẽ tranh do các cấp tổ chức.

g) Câu lạc bộ Tuyên truyền măng non: đ/c Nguyễn Thị Hải Vi phụ trách

- Tuyên truyền các Công văn đến từ cấp trên.

- Phát động các phong trào thi đua trong và ngoài nhà trường.

- Thông báo các kế hoạch, triển khai các nhiệm vụ tới toàn Liên đội

- Tuyên truyền, giáo dục đội viên về các hoạt động chính trị, xã hội...

3. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém

3.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi:

Đầu năm nhà trường chọn học sinh giỏi các khối lớp 8,9 cấp trường. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp huyện.

Các khối 6,7, GV bộ môn được phân công tham gia bồi dưỡng, chọn đội tuyển HS tạo nguồn cho khối 8,9.

* **Đối với Ban giám hiệu:** Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của GV.

- Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

* **Đối với tổ chuyên môn:**

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

*** Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:**

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.

- Soạn giáo án bồi dưỡng, giáo án được kiểm tra vào thứ 7 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.

- Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu nằm trong tốp các trường dẫn đầu huyện.

*** Thời gian thực hiện:** Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 8/2024 đến khi học sinh đi dự thi cấp huyện (dự kiến vào tháng 11/2024) và thi HSG thành phố (với những HS được lựa chọn vào đội tuyển thi HSG TP – dự kiến tháng 01/2025).

3.2. Phụ đạo học sinh yếu kém

- BGH yêu cầu giáo viên lập danh sách học sinh học còn yếu đối với các môn Toán, Tiếng Anh, Ngữ văn. Trên cơ sở đó, đ/c phó hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng và kiên trì, nhiệt tình phụ trách phụ đạo.

- Các môn khác có HS yếu sẽ phụ đạo ngay trong giờ dạy.

IV. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC 2024 - 2025:

1. Khung kế hoạch thời gian năm học

- Ngày tựu trường: 29/8/2024

- Ngày khai giảng: 05/9/2024

- Học kỳ 1: Từ 09/9/2024 đến 16/01/2025.

- Học kỳ 2: Từ 18/01/2025 đến 23/5/2025.

- Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 30/5/2025

- Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025

2. Quy định thời gian học:

*** Lịch học mùa hè:**

<i>Buổi sáng</i>	
Vào học	6 giờ 45 phút
Sinh hoạt đầu giờ	6 giờ 45 phút - 7 giờ 00 phút
Tiết 1	7 giờ 00 phút - 7 giờ 45 phút
Tiết 2	7 giờ 50 phút – 8 giờ 35 phút
Ra chơi	15 phút
Tiết 3	8 giờ 50 phút – 9 giờ 35 phút
Tiết 4	9 giờ 40 phút – 10 giờ 25 phút

Tiết 5	10 giờ 30 phút – 11 giờ 15 phút
Buổi chiều	
Vào học	13 giờ 50 phút
Tiết 1	14 giờ 00 phút – 14 giờ 45 phút
Tiết 2	14 giờ 45 phút – 15 giờ 30 phút
Ra chơi	15 phút
Tiết 3	15 giờ 45 phút – 16 giờ 30 phút
Tiết 4	16 giờ 30 phút – 17 giờ 15 phút

*** Lịch học mùa đông:**

Buổi sáng	
Vào học	7 giờ 00 phút
Sinh hoạt đầu giờ	7 giờ 00 phút - 7 giờ 10 phút
Tiết 1	7 giờ 10 phút - 7 giờ 55 phút
Tiết 2	8 giờ 00 phút – 8 giờ 45 phút
Ra chơi	15 phút
Tiết 3	9 giờ 00 phút – 9 giờ 45 phút
Tiết 4	9 giờ 50 phút – 10 giờ 35 phút
Tiết 5	10 giờ 40 phút – 11 giờ 25 phút
Buổi chiều	
Vào học	13 giờ 50 phút
Tiết 1	14 giờ 00 phút – 14 giờ 45 phút
Tiết 2	14 giờ 45 phút – 15 giờ 30 phút
Ra chơi	15 phút
Tiết 3	15 giờ 45 phút – 16 giờ 30 phút
Tiết 4	16 giờ 30 phút – 17 giờ 15 phút

3. Lịch công tác

Thời gian	Nội dung
8/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tham dự các lớp học chính trị, tập huấn chuyên môn; PCCC - Ổn định nhân sự, phân công CM chuẩn bị cho năm học mới. - Tổ chức thi lại, xét lên lớp cho HS. Tổ chức thi chọn đội tuyển HSG. - Tham gia Hội thảo xây dựng đề thi do Phòng GD&ĐT tổ chức. - Xây dựng chương trình nhà trường, kế hoạch giáo dục của GV, của tổ CM, Kế hoạch GD của nhà trường.

	<ul style="list-style-type: none"> - SHCM: Hội thảo dạy CTGDPT 2018 - Rà soát CSVC, đề xuất sửa chữa, mua sắm trang thiết bị dạy học. - Triển khai công tác PCGD. - Tổ chức thi các CLB hè; tổ chức tựu trường ngày 29/8/2024. - Triển khai họp phụ huynh học sinh đầu năm.
9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Khai giảng năm học mới. - Tổ chức Trung thu cho học sinh. - Thảo luận phương hướng, nhiệm vụ năm học của Trường; Xây dựng các kế hoạch thực hiện phương hướng, nhiệm vụ năm học. - Duyệt kế hoạch giáo dục cá nhân. - SHCM: Hội thảo bài dạy theo hướng nghiên cứu bài học. - Triển khai kế hoạch bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém. - Xây dựng và triển khai KH dạy thêm, học thêm - Tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động đầu năm học. - Tổ chức tuyên truyền An toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường cho học sinh.
10/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức sinh hoạt tổ nhóm CM theo hướng nghiên cứu bài học; chuyên đề STEM. - Kiểm tra giữa kỳ 1, phân tích chất lượng giữa học kỳ 1. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 và ngày Truyền thống Thủy Nguyên quật khởi 25/10. - Tham gia lễ biểu dương GV, HS xuất sắc trong năm học 2023 -2024
11/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng đại trà, nâng cao hiệu quả phong trào mũi nhọn. - Tham dự cuộc thi học sinh giỏi cấp huyện. - Tổ chức chuyên đề: chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - KSCL 3 môn Toán, Văn, Tiếng Anh lớp 9 (theo đề PGD): 27,28/11
12/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì nề nếp dạy-học - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình giảng dạy bộ môn. - Tổ chức HKPD cấp trường. - Tổ chức ôn tập HKI, kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ 1
01/2025	<ul style="list-style-type: none"> - KSCL môn Toán, Văn, tiếng Anh lớp 9 (theo KH của PGD) - Hoàn thành học bạ học kì I, sơ kết công tác chuyên môn học kì I. - KSCL các môn lớp 9 (theo đề PGD) dự kiến thời gian:

	<ul style="list-style-type: none"> + Môn Toán, Văn, Tiếng Anh: 17,18/01 + Môn KHTN, Lịch sử+Địa lý, GDCD: 22,23/01 - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức cho HS HĐTN HN: tìm hiểu các di tích lịch sử, văn hoá, các làng nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng. - Tham gia kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa cấp TP - Hoàn thành CSDL trên hệ thống - Phân công chuyên môn, TKB học kì II - Tham gia kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa cấp TP - Bắt đầu học kỳ 2: 20/01/2025.
02/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai công tác phụ đạo, bồi dưỡng, luyện thi lớp 10 - Tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường. - Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học - Triển khai các chuyên đề dạy học, thực hiện giáo dục STEM
3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tham gia hội thi GV dạy giỏi cấp huyện. - Kiểm tra giữa học kì II khối 6,7,8; kiểm tra cuối HKII môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh khối 9. - Khảo sát chất lượng lớp 9 (đề PGD) dự kiến 4 môn thi: 12,13/03. - Tổ chức tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh THCS. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn 26/3. - Tiếp tục phụ đạo học sinh yếu; ôn thi lớp 10 cho học sinh lớp 9
4/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức hoạt động chào mừng ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam, thống nhất đất nước. - Tham gia Hội khoẻ Phù Đổng cấp huyện. - Triển khai ôn tập HKII; kiểm tra cuối HKII lớp 9 các môn còn lại. - Tổ chức thi thử 3 môn Toán, Văn, Anh khối 9 (theo KH của PGD) - Kiểm tra việc dạy thêm, học thêm của giáo viên.
5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát việc thực hiện chương trình đảm bảo đúng tiến độ - Tổ chức ôn tập và Kiểm tra cuối kì II - Hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh trên CSDL. - Tổng kết công tác chuyên môn năm học, hoàn thành các báo cáo và biểu mẫu thống kê nộp về phòng GD và ĐT - Tổ chức ôn tập HS lớp 9 chuẩn bị kì thi tuyển sinh lớp 10 THPT - Kiểm tra hồ sơ của GV và hồ sơ các tổ chuyên môn.

	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày kết thúc HK2: ngày 19/5/2025. - Xét công nhận tốt nghiệp THCS (theo KH của Phòng GD & ĐT). - Ngày tổng kết năm học: 25 - 29/5/2025. - Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè ở địa phương.
--	---

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn

1.1. Đổi mới quản lý dạy học

a. Tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

- Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn, GV xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức, phương pháp dạy học phù hợp.

- BGH phê duyệt kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, GV.

b. Tập trung đổi mới SHCM

- Tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp cụm, huyện. Khuyến khích giáo viên bộ môn tham dự sinh hoạt chuyên môn trao đổi qua diễn đàn trên mạng tại trang truonghocketnoi.

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học, rút kinh nghiệm để đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy học.

c. Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện tinh giản số sách trong nhà trường

- Tăng cường chất lượng sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường.

- Sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, chữ kí số để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục. Tiếp tục triển khai quản lý hồ sơ, kế hoạch của nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên trên phần mềm QLCM.

- Thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn Quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Xây dựng kho học liệu số theo Chương trình GDPT 2018 cho các môn học, nội dung giáo dục của các khối lớp.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật; đầu tư mua sắm bổ sung trang thiết bị, sử dụng phần mềm quản lý dạy và học; tạo lập nền tảng dạy và học trực tuyến tích hợp học liệu số; tăng cường sử dụng học liệu số e-learning tương tác để triển khai có hiệu quả việc dạy học đồng thời thực hiện lộ trình chuyển đổi số theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

d. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường: chú trọng kiểm tra việc tổ chức dạy học chính khoá, tổ chức dạy thêm – học thêm, kiểm tra toàn diện giáo viên; tổ chức đánh giá, xếp loại học sinh,...

e. Tuyên truyền về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

f. Triển khai thực hiện quy định số 85-QĐ/TW của Ban bí thư về sử dụng mạng xã hội; khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

1.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục & Đào tạo Hải Phòng, thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; công văn 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Công văn của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2024 – 2025.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục an ninh quốc phòng, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Phổ biến giáo dục pháp luật; Phòng chống tham nhũng, phòng chống tệ nạn xã hội; Chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Bảo vệ môi trường; Đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; Ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; Giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; Giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; Giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh,...

1.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường. Hạn chế kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi quá khó so với mức độ cần đạt về chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình. Đối với các môn ngoại ngữ, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông như công văn hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh,

lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự bầu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Thực hiện có hiệu quả các phương pháp kiểm tra, đánh giá, sử dụng ma trận và đặc tả đề kiểm tra, kết hợp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tăng cường thực hiện đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ học sinh.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Việc thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021; cụ thể như sau:

+ Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

+ Kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong Chương trình GDPT hiện hành.

+ Xây dựng đề kiểm tra định kì gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn về kiểm tra, đánh giá để xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu.

+ Sử dụng chung ma trận đề kiểm tra giữa kì và cuối kì cho tất cả các môn văn hóa; cấu trúc, ma trận đề kiểm tra do đội ngũ cốt cán chuyên môn cấp quận thảo luận và thống nhất xây dựng theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về kiểm tra, đánh giá.

+ Nội dung kiểm tra bám sát theo tiến độ chương trình đến thời điểm kiểm tra; kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn thuộc lĩnh vực khoa học xã hội, giáo dục địa phương để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về gia đình, dòng họ và các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Khuyến khích giáo viên ra đề kiểm tra định kì theo cấu trúc đề thi vào lớp 10 THPT.

+ Đối với học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì

nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

1.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung vào các nội dung về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng nghiên cứu bài học trong Chương trình GDPT hiện hành, điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS (CV3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020) và Chương trình GDPT 2018, chủ đề STEM và các chuyên đề ôn tập cho học sinh lớp 9 ôn thi vào lớp 10 THPT.

- Chuyên đề cấp thành phố: phối hợp với các trường tổ chức 01 chuyên đề.

- Chuyên đề cấp cụm, huyện: 01 - 02 chuyên đề (chuyên môn, Đội)

- Các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn các cấp được ghi biên bản, lưu hồ sơ tại trường và tổ chuyên môn để phục vụ cho công tác thanh, kiểm tra của các cấp quản lý.

1.5. Tham gia các hội thi chuyên môn

a. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

- Tham gia đầy đủ có chất lượng các cuộc thi chuyên môn:

+ Hội thi giáo viên dạy giỏi huyện: có từ 03 đến 05 GV tham gia và được công nhận.

+ Các cuộc thi khác: bố trí đủ giáo viên tham gia, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

b. Giải pháp:

- Đối với Ban giám hiệu: Xây dựng kế hoạch thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, GV dạy báo cáo Phòng GD-ĐT, triển khai đến các tổ chuyên môn và toàn thể giáo viên. Thành lập Ban Tổ chức, chuẩn bị các điều kiện thuận lợi để giáo viên dự thi, tổ chức hội thi theo kế hoạch đã xây dựng đảm bảo đánh giá đúng, tạo phong trào thi đua dạy giỏi trong nhà trường. Chọn cử GV tham gia thi tại huyện; Động viên giúp đỡ các đ/c dự thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện và thành phố; Tham gia Cuộc thi Xây dựng thiết bị dạy học số lần thứ III.

- Đối với Công đoàn: Động viên giáo viên tự nguyện đăng ký dự thi giáo viên dạy giỏi, trong thời gian chuẩn bị thi và dự thi kịp thời giúp đỡ giáo viên tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để giáo viên phấn khởi, tự tin dự thi và đạt kết quả cao.

- Đối với Tổ chuyên môn: Triển khai kế hoạch thi giáo viên GV dạy giỏi cấp trường, đôn đốc giáo viên tích cực, chủ động nâng cao chất lượng giờ dạy, tập trung bồi dưỡng giáo viên tham gia hội thi, đáp ứng mọi kiến nghị đề xuất của giáo viên (trong điều kiện có thể) để giáo viên tham gia hội thi đạt kết quả cao.

- Đối với giáo viên: Thực hiện kế hoạch thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng giờ dạy. Chuẩn bị chu đáo tham gia các nội dung thi cấp huyện (nếu được lựa chọn).

1.6. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình. Tiếp tục triển khai xây dựng phòng học thông minh đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất trường chuẩn.

- Tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học cả về trực tiếp và trực tuyến.

- Tạo cảnh quan nhà trường sạch - đẹp, an toàn theo quy định, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh.

1.7. Công tác bồi dưỡng giáo viên, CBQL

- Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, cử đi học bồi dưỡng nâng chuẩn đào tạo (đối với GV chưa đạt chuẩn); tạo điều kiện cho GV tham gia lớp bồi dưỡng trên chuẩn.

- Tiếp tục triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường, lưu hồ sơ để phục vụ cho công tác thanh, kiểm tra của các cấp quản lý.

- Đôn đốc CBQL, cốt cán và GV tích cực học và tự kiểm tra hoàn thành bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý trên phần mềm hệ thống LMS. Tăng cường vai trò của CBQL, giáo viên cốt cán trong việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cho các nhà trường; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn, cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, tổ chức các hoạt động dạy học đổi mới PPDH, lựa chọn GV đủ điều kiện để tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

2. Trách nhiệm của các thành viên

2.1. Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện và tuyệt đối các hoạt động của nhà trường, phân công công tác cho các thành viên trong nhà trường, tổ chức, triển khai giáo dục pháp luật đến giáo viên học sinh.
- Trực tiếp phụ trách công tác tổ chức kế hoạch, công tác tài chính, công tác CSVC.
- Thực hiện mọi chế độ chính sách với CBGV nhà trường, chịu trách nhiệm tổ chức quản lý việc dạy thêm trong và ngoài nhà trường.
- Chủ tịch HĐTĐKT là trưởng ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ, trưởng ban chỉ đạo dạy thêm học thêm.
- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, chức năng của hiệu trưởng đã quy định trong điều lệ trường phổ thông.

2.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm với cấp trên về các lĩnh vực sau:

- Quản lý chuyên môn; công tác PCGD.
- Chất lượng dạy và học, nền nếp dạy và học, quy chế chuyên môn, kiểm tra đánh giá xếp loại chuyên môn của giáo viên và học sinh.
- Hồ sơ sổ sách chuyên môn giáo viên, hồ sơ chuyên môn của trường.
- Chất lượng học sinh giỏi, HS đại trà, học sinh năng khiếu.
- Là thành viên của HĐTĐKT, thành viên ban chỉ đạo thực hiện qui chế dân chủ, phó ban quản lý dạy thêm, học thêm.
- Trong các buổi trực ban phải có mặt trước 15 phút, đôn đốc nhắc nhở giáo viên trực ban, sao đổ hoàn thành nhiệm vụ.
- Cộng tác với Đoàn - Đội, nền nếp học sinh, chất lượng các phong trào và công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp.
- Phụ trách CSVC, vệ sinh lao động- Là thành viên của HĐTĐKT, thành viên ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ, phó ban quản lý dạy thêm học thêm
- Ký các loại hồ sơ, giấy giới thiệu khi được Hiệu trưởng uỷ quyền.
- Báo cáo kết quả công tác tháng cho Hiệu trưởng vào ngày 25 hàng tháng

2.3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về công tác chuyên môn của tổ mình phụ trách.
- Xây dựng kế hoạch chung của tổ, chỉ đạo thực hiện chương trình và quy định chuyên môn.
- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ.
- Đề xuất khen thưởng kỷ luật, là thành viên của hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường.
- Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo các hoạt động giáo vụ khác.

- Có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các thành viên của tổ thực hiện tốt quy chế chuyên môn, giáo dục pháp luật và các cuộc vận động của ngành.
- Phản ánh chính xác, kịp thời những đề xuất kiến nghị của các thành viên về BGH nhà trường.
- Tham gia trực lãnh đạo cùng BGH khi được phân công.

2.4. Đối với công tác Đoàn Đội

*** Bí thư Chi Đoàn:**

- Lập kế hoạch công tác cả năm, học kỳ, từng tháng, từng tuần. Lên kế hoạch hoạt động của chi đoàn giáo viên tham gia công tác bảo vệ môi trường sư phạm, tham gia hoạt động xã hội khác (quản lý tổ chức học sinh hoạt động văn hoá, văn nghệ, hoạt động ngoài giờ, tổ chức cho học sinh hoạt động hè, các hội thi trong nhà trường).
- Tham gia mọi hoạt động phong trào của nhà trường.
- Phối hợp với TPT Đội duy trì mô hình Công trường An toàn giao thông.

*** Tổng phụ trách Đội:**

- Phụ trách công tác Đội (XD kế hoạch năm, từng tháng, từng tuần, lên kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp cho từng khối lớp). Triển khai các hoạt động Đội trong nhà trường. Theo dõi tổng hợp thi đua hàng tuần, hàng tháng, giữa các chi Đội. Điều hành các buổi chào cờ, nhận xét hoạt động thi đua dưới cờ. Tổ chức các cuộc thi trong học sinh. Quản lý, tổ chức học sinh tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, hoạt động ngoài giờ lên lớp, các câu lạc bộ,... ở nhà trường và địa phương.
- Phụ trách công tác xây dựng môi trường Xanh-Sạch-Đẹp, xây dựng và triển khai kế hoạch lao động dọn vệ sinh khu vực tự quản của trường theo chỉ đạo của xã. Phối hợp cùng GV trực kiểm tra, đôn đốc vệ sinh trường, lớp hằng ngày.
- Phụ trách CLB phát thanh măng non, tư vấn học đường. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Đội trong nhà trường.
- Phụ trách công tác An toàn an ninh trường học; Hoạt động ngoài giờ.
- Phụ trách công tác HSSV.
- Tổng hợp, đánh giá kết quả công tác tháng trước và xây dựng nhiệm vụ trọng tâm tháng sau gửi về BGH trường trước ngày 28 hàng tháng

2.5. Đối với giáo viên kiêm nhiệm nhân viên Thư viện- Thiết bị

*** Giáo viên kiêm nhân viên thiết bị:**

- Là người thay mặt Hiệu trưởng quản lý toàn bộ trang thiết bị dạy học của nhà trường (có kế hoạch hoạt động, năm, tháng, học kỳ, kế hoạch hoạt động hàng tuần), chuẩn bị và phụ tá cho giáo viên các tiết thực hành khi có yêu cầu.
- Lên kế hoạch ngay từ đầu năm mua sắm các đồ dùng dạy học, thiết bị, thông qua kế toán lập kế hoạch tài chính trình Hiệu trưởng.
- Có đầy đủ hồ sơ sổ sách, rõ ràng, đầy đủ, chi tiết đúng quy định của cấp trên.

- Hỗ trợ GV các tiết thực hành thí nghiệm.
- Chịu trách nhiệm bảo quản các đồ dùng, thiết bị dạy học trong các phòng học bộ môn.

*** Giáo viên kiêm nhân viên thư viện:**

- Là người thay mặt Hiệu trưởng phụ trách thư viện nhà trường (có kế hoạch hoạt động của thư viện kế hoạch cả năm, học kỳ, tháng, tuần).
- Lên kế hoạch mua sắm sách phục vụ cho giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh, dự trù kinh phí gửi Hiệu trưởng.
- Có đầy đủ hồ sơ theo quy định ghi chép sạch sẽ, rõ ràng, chi tiết, đầy đủ theo đúng quy định của cấp trên.
- Phụ trách: quyên góp, ủng hộ sách – Câu lạc bộ kể chuyện sách báo – Giới thiệu sách.
- Chịu trách nhiệm bảo quản các đồ dùng, sách...trong phòng thư viện.
- Thực hiện và chịu trách nhiệm trước BGH về nhiệm vụ được phân công.

3. Công tác phối hợp với các bên liên quan

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động làm cho nhân dân hiểu được sự nghiệp giáo dục là của toàn Đảng, toàn dân. Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và Ban đại diện cha mẹ học sinh tập trung nguồn nhân lực đầu tư CSVC cho sự nghiệp giáo dục.
- Kiện toàn Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh đúng theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thực hiện các khoản thu theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng và nghị quyết 08/2023/NQQ-HĐND sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng cùng các văn bản hướng dẫn liên ngành của Sở GD&ĐT và Sở Tài chính.
- Thực hiện tốt 3 công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

4.1. Kiểm tra đột xuất:

Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

4.2. Kiểm tra chuyên đề:

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.

- Phân công Phó Hiệu trưởng kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài hằng tuần. Phó Hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.
- Phân công Phó Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.
- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.
- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GDĐT. Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/tháng, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

5. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.
- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về Ban giám hiệu.
- Giao nhân viên kế toán kiêm văn thư phụ trách hòm thư điện tử (hpnet) của nhà trường đảm bảo bảo mật, an toàn, hiệu quả. Quy định mở hòm thư ít nhất 2 lần/ngày: đầu giờ sáng và cuối giờ chiều. Những thông tin đột xuất sẽ được thông báo trực tiếp qua trang zalo của Hội đồng.
- Các bộ phận báo cáo đ/c Hiệu trưởng việc thực hiện nhiệm vụ vào ngày 25 hàng tháng. Tổ trưởng tổ văn phòng theo dõi, thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.
- Gửi báo cáo đúng mẫu, đầy đủ, số liệu chính xác và đúng thời hạn quy định.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường THCS Hợp Thành. Hiệu trưởng nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhân:

- Phòng GD-ĐT (để b/c);
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã(để b/c);
- CB,GV,NV (để t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vê